

Số: 393/2026/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Xuân Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trần Trường.

2. Ông Nguyễn Như Diệu.

- Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 540/2026/TLST-HNGĐ ngày 24/7/2026.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Trịnh Thị H, sinh năm 2005; Trú tại: Khu C 2, xã Cẩm K, tỉnh Phú Thọ.

- **Bị đơn:** Anh Đàm Văn T, sinh năm 1993; Trú tại: Tổ dân phố T B, phường P K, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng*: Chị Trịnh Thị H và anh Đàm Văn T thuận tình ly hôn.
- *Về con chung*: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Đàm Thị Q A, sinh ngày 05/8/2021 và cháu Đàm Nhật D, sinh ngày 28/01/2023. Ly hôn chị H, anh T đều tự nguyện thống nhất thỏa thuận để cho anh Đàm Văn T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cả hai con chung là cháu Đàm Thị Q A và cháu Đàm Nhật D. Chị Trịnh Thị H phải đóng góp phí tổn nuôi con là 2.000.000đ/tháng/02 cháu cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung, công nợ và các nội dung khác*: Không xem xét giải quyết.

- *Về án phí sơ thẩm*: Chị Trịnh Thị H tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị Trịnh Thị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số BLTU/26E/0000946 ngày 24/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 36 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự./..

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 7 – Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 7 – Bắc Ninh;
- UBND xã C K, tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường P K, tỉnh Bắc Ninh;
- Đường sự;
- Lưu Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Xuân Hà